

NHÌN LẠI 3 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 5 KHOÁ IX

LÃ VĂN LÝ

Cục trưởng Cục HTX&PTNT

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Triển khai thực hiện và kết quả.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và các nghị định của Chính phủ; các quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (NQTU5), những năm qua Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) đã có những biện pháp triển khai tích cực. Nhìn lại hơn 3 năm triển khai thực hiện, việc đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn (NN,NT) đã đạt được những kết quả quan trọng sau:

Một là, quán triệt NQTU5 xây dựng thể chế, ổn định tổ chức bộ máy, chuyển đổi hợp tác xã (HTX) theo Luật hợp tác xã.

Nhằm triển khai có hiệu quả NQTU5, Bộ NN&PTNT đã tổ chức quán triệt tinh thần NQTU5 và xây dựng chương trình hành động của Bộ. Đồng thời hoàn thành Dự thảo Nghị định Chính phủ về mẫu hướng dẫn viết Điều lệ HTX nông nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự án Luật Hợp tác xã năm 2003; ban hành Thông tư liên bộ NN&PTNT- Nội vụ về

hướng dẫn tổ chức bộ máy QLNN ngành nông nghiệp từ tỉnh đến huyện; xây dựng Đề án tổng thể đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX từ trung ương đến địa phương trình Chính phủ; chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện “Đôn điền, đổi thửa” gắn với quy hoạch sản xuất; tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg ngày 24-6-2002 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng, trong đó nhấn mạnh vai trò của HTX là cầu nối giữa hộ nông dân với doanh nghiệp nhằm tiêu thụ nông sản hàng hoá cho xã viên; chỉ đạo các đơn vị, tổ chức thuộc ngành NN&PTNT triển khai Luật Hợp tác xã năm 2003 và các Nghị định của Chính phủ về thi hành Luật hợp tác xã trong lĩnh vực NN, NT....

Trên cơ sở đó, các địa phương đã xây dựng chương trình hành động và tổ chức thực hiện. Trong thời gian chờ sửa đổi, bổ sung Luật Hợp tác xã và thể chế hoá các chính sách hỗ trợ đối với HTX của các bộ, ngành, phần lớn các tỉnh đã ban hành một số cơ chế, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX, tổ hợp tác (THT); chính sách bảo hiểm; chương trình hỗ trợ HTX và tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện, từng bước đưa Nghị quyết vào cuộc sống. Phần lớn các

Nghiên cứu - Trao đổi

tỉnh đã trích ngân sách (bình quân mỗi tỉnh từ 100 triệu đến 200 triệu đồng) cho công tác bồi dưỡng cán bộ chủ chốt HTX, THT; tiến hành thí điểm hoặc triển khai đóng bảo hiểm cho cán bộ chủ chốt HTX và người lao động thường xuyên trong HTX. Nhiều tỉnh cũng đã thực hiện chương trình hỗ trợ HTX thông qua các chương trình khuyến nông, khuyến ngư, phát triển ngành nghề nông thôn, tạo việc làm, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn... để tăng cường năng lực hoạt động của HTX.

Tính đến tháng 3-2005, cả nước có 56/64 tỉnh, thành phố hoàn thành việc chuyển đổi HTX nông nghiệp cũ sang HTX nông nghiệp mới; đào tạo, bồi dưỡng được 18.555 cán bộ quản lý HTX, chiếm 50% tổng số cán bộ quản lý HTX trong năm 2003 và 2004; đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc cho 3.378 cán bộ quản lý và người lao động thường xuyên trong HTX; xử lý công nợ xong 70,2 tỉ đồng (đối với nợ ngân hàng nhà nước), đạt 30% tổng số nợ HTX đề nghị xoá. Cả nước hiện có 2.530/3.606 xã hoàn thành “Đồn điền, đổi thửa”. Qua đó số thửa đất giảm bình quân từ 50%-60%, diện tích bình quân mỗi thửa tăng gấp 3 lần so với trước. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước (QLNN) đổi với kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp được củng cố. Bộ NN&PTNT đã thành lập Cục HTX&PTNT; các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã thành lập chi cục HTX&PTNT thuộc sở NN&PTNT. Các tỉnh, thành phố đang xúc tiến thành lập chi cục hoặc củng cố, tăng cường phòng chính sách NN&PTNT thuộc sở, thực hiện chức năng QLNN đổi với kinh tế tập thể.

Hai là, đổi mới và nâng cao hoạt động của kinh tế tập thể

Thực hiện NQ/TU5 với sự triển khai tích cực của các cấp, các ngành, nhất là sự nỗ lực của các HTX, THT, bước đầu kinh tế tập thể đã có nhiều chuyển biến:

- Về THT, phong trào xây dựng THT tiếp tục phát triển không chỉ ở những nơi chưa có tổ chức HTX mà còn phát triển ở những địa bàn HTX khá phát triển. Đến nay, cả nước có trên 100.000 THT, tăng gần 10.000 THT so với năm 2002, trong đó các tỉnh Đồng Nam Bộ, đồng bằng sông Cửu Long chiếm gần 60% tổng số HTX và là loại hình kinh tế hợp tác chính ở các địa phương này.

Nét nổi bật trong hoạt động của THT trong thời gian qua là cơ chế tổ chức và quản lý từng bước được hoàn thiện và chặt chẽ hơn. Số THT có tài sản dùng chung, thành viên tham gia góp vốn, góp sức thực hiện, phân phối lãi theo vốn góp, có quy chế, nội dung hoạt động ngày một tăng (chiếm khoảng 25% trong tổng số THT). Năm 2003-2004, có 524 HTX được thành lập từ những THT này. Nội dung hoạt động của các THT được mở rộng hơn, bám sát chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; áp dụng biện pháp “3 giảm, 3 tăng” (giảm giống, giảm phân bón, giảm thuốc bảo vệ thực vật; tăng năng suất, tăng chất lượng sản phẩm, tăng thu nhập cho hộ nông dân). THT hình thành góp phần nâng cao năng lực của kinh tế hộ; giúp các hộ sử dụng có hiệu quả hơn về đất đai, lao động, vật tư và tiền vốn; tiếp nhận kịp thời những thông tin về tiến bộ khoa học-kỹ thuật; phát huy được tinh thần tương thân, tương ái trong sản xuất và đời sống, góp phần xoá đói, giảm nghèo, đồng thời là cầu nối giữa chính quyền địa phương với các tổ chức chính trị-xã hội với người nông dân trong công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính

sách của Đảng và Nhà nước.

- *Đối với HTX nông nghiệp*, số HTX mới thành lập ngày một tăng, 3 năm qua cả nước đã thành lập mới được 524 HTX, trong đó, vùng đồng bằng sông Cửu Long và Đông Nam Bộ thành lập được 272 HTX, Bắc Trung Bộ: 88 HTX, vùng Đông Bắc: 79 HTX...

Nét mới của phát triển HTX là đa dạng về mô hình tổ chức và nội dung hoạt động. Ngoài số HTX tổ chức hoạt động theo mô hình truyền thống: xã viên là hộ nông dân theo quy mô hành chính như thôn, bản, ấp hoặc quy mô xã, đã xuất hiện mô hình tổ chức mới: xã viên tham gia không chỉ trên cùng một địa bàn mà cả ở các địa bàn khác nhau, không chỉ những hộ nông dân sản xuất quy mô nhỏ mà còn cả chủ trang trại, doanh nghiệp. Trong mô hình tổ chức hoạt động của HTX, phổ biến nhất là mô hình HTX dịch vụ nông nghiệp (dịch vụ đầu vào sản xuất nông, lâm nghiệp), chiếm gần 70% tổng số HTX nông nghiệp; mô hình HTX dịch vụ tổng hợp chiếm 25%; mô hình HTX sản xuất-kinh doanh dịch vụ chiếm khoảng 5%; HTX chuyên ngành (ví dụ, HTX chăn nuôi bò, nuôi trồng thuỷ sản...) số lượng còn ít vì đây là loại hình mới.

Ở mức độ khác nhau, HTX nông nghiệp đã thể hiện được vai trò quan trọng trong việc tiếp thu, hướng dẫn, chuyển giao tiến bộ kĩ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá và hiệu quả kinh tế, góp phần tích cực vào việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế NN,NT. Ở hầu hết các tỉnh, đã xuất hiện nhiều mô hình HTX chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi và chuyển dịch cơ cấu kinh tế đạt hiệu quả. Tỉnh Sóc Trăng, các HTX đã tập trung vào hướng dẫn, hỗ trợ xã viên

chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo quy hoạch của địa phương và hướng vào mục tiêu tăng thu nhập trên 1ha canh tác, nhờ đó diện tích canh tác của hộ xã viên đã đạt bình quân 29,5 triệu đồng/1ha/năm, cao hơn mức bình quân chung của tỉnh 3,5 triệu đồng/ha/năm; các HTX ven đô và nhiều tỉnh đồng bằng sông Hồng đã chuyển diện tích cây lúa, cây có giá trị kinh tế thấp sang sản xuất rau sạch, hoa, cây cảnh, nhờ đó đã giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho nhiều xã viên... Hoạt động của HTX bước đầu đã mang lại hiệu quả thiết thực, một số HTX đạt mức lãi cao, có tích luỹ để đầu tư phát triển. Số HTX kinh doanh dịch vụ có lãi ngày càng tăng. Năm 2004, có 3.015 HTX hoạt động có lãi, chiếm 70% tổng số HTX báo cáo, tăng 8% so với năm 2002, lãi bình quân 26,3 triệu đồng/1HTX, nhiều HTX đã có lãi từ 100 đến 300 triệu đồng, vốn quỹ HTX được tăng cường, phân phối lãi cho xã viên ngày một khá hơn.

Việc thực hiện hợp tác, liên doanh, liên kết giữa HTX với HTX, HTX với tư nhân, HTX với doanh nghiệp cũng đã được nhiều tỉnh áp dụng. Bước đầu hình thức này đã hình thành các mô hình hợp tác như mô hình liên hiệp HTX nông nghiệp ở các tỉnh, thành phố: Khánh Hòa, Quảng Trị, TP. Hồ Chí Minh; Hiệp hội HTX nông nghiệp và doanh nghiệp gồm 75 HTX và 5 công ty ở Bình Định; mô hình liên kết 4 nhà (nhà nước, nhà nông, nhà doanh nghiệp, nhà khoa học) theo Quyết định số 80/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được thực hiện ở nhiều địa phương. Hình thức tổ chức tiêu thụ sản phẩm thông qua hợp đồng liên doanh, liên kết đối với HTX tuy còn là hình thức mới mẻ và còn nhiều khó khăn nhưng đã được nhiều HTX hưởng ứng, vì

dây là hình thức làm ăn mới trong cơ chế thị trường và thực sự là động lực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá và phát triển HTX.

Trên cơ sở đánh giá hoạt động và hiệu quả kinh tế - xã hội HTX đã đạt được thời gian qua, trong tổng số HTX, có thể phân loại thành: HTX khá giỏi chiếm tỉ lệ 34%, tăng 6,4% so với năm 2002; HTX trung bình chiếm 44%; HTX yếu kém chiếm 22%. Các HTX khá giỏi, qua phân tích 112 HTX, đã xây dựng và thực hiện phương án sản xuất - kinh doanh có lãi, lãi bình quân đạt 99 triệu đồng/1HTX; vốn quỹ HTX được bảo toàn và tăng trưởng; tổng giá trị tài sản bình quân đạt 1,7 tỉ đồng/1HTX, trong đó giá trị tài sản cố định chiếm 56%.

Bên cạnh những mặt được, việc đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể trong nông nghiệp thời gian qua vẫn còn một số tồn tại. Đối với THT, việc phát triển còn mang tính tự phát, tổ chức thiếu chặt chẽ nên gặp nhiều khó khăn trong giao dịch kinh tế. Cơ cấu tổ chức, việc lập và thực hiện kế hoạch của THT còn nặng về vận động công tác xã hội nên hạn chế về khả năng và nguồn lực hỗ trợ hoạt động sản xuất - kinh doanh cho các thành viên. Cán bộ THT hầu hết chưa qua đào tạo, bồi dưỡng về sản xuất - kinh doanh, do đó việc chỉ đạo còn rất hạn chế. Đối với HTX nông nghiệp, tính hình thức khi chuyển đổi HTX theo Luật Hợp tác xã năm 1997 chậm được khắc phục, sửa đổi. Năng lực tổ chức, quản lý kinh tế của đội ngũ cán bộ quản lý HTX chưa đáp ứng yêu cầu đòi hỏi phát triển HTX trong nền kinh tế thị trường (hiện nay, đội ngũ chủ nhiệm HTX đã qua đào tạo đại học, trung

học mới chỉ chiếm tỉ lệ 20% trong tổng số chủ nhiệm HTX, trưởng ban kiểm soát: 7%, kế toán trưởng: 25%). Công nợ trong HTX, nhất là HTX chuyển đổi, chưa được xử lý đã làm cản trở sự phát triển HTX.

2. Giải pháp tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

Từ thực tế hoạt động của HTX, trong thời gian tới, việc đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt và đẩy mạnh công tác tuyên truyền NQTS 5 khoá IX về kinh tế tập thể, Luật Hợp tác xã năm 2003 và các nghị định của Chính phủ về thi hành Luật đến cán bộ, đảng viên, nông dân, xã viên và chủ trang trại. Công tác tuyên truyền cần gắn với những chính sách cụ thể của trung ương và địa phương. Mặt khác tiến hành tổng kết, phổ biến kinh nghiệm và mô hình HTX, THT điển hình, tiên tiến.

Thứ hai, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất; xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn; hình thành vùng sản xuất hàng hoá tập trung gắn với công nghệ chế biến theo yêu cầu của thị trường nhằm thúc đẩy kinh tế hộ sản xuất hàng hoá. Tùy theo điều kiện mỗi vùng, địa phương trên cơ sở quy hoạch, phân vùng sản xuất, hỗ trợ nông dân mở rộng quy mô sản xuất theo hướng nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích, phát triển chăn nuôi, ngành nghề, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, phát triển kinh tế trang trại, làm cơ sở cho việc hình thành THT và HTX.

Thứ ba, tăng cường công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX. Đây là biện pháp quan trọng đối với sự phát triển của THT, HTX. Ngoài công tác bồi

đây là hình thức làm ăn mới trong cơ chế thị trường và thực sự là động lực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá và phát triển HTX.

Trên cơ sở đánh giá hoạt động và hiệu quả kinh tế - xã hội HTX đã đạt được thời gian qua, trong tổng số HTX, có thể phân loại thành: HTX khá giỏi chiếm tỉ lệ 34%, tăng 6,4% so với năm 2002; HTX trung bình chiếm 44%; HTX yếu kém chiếm 22%. Các HTX khá giỏi, qua phân tích 112 HTX, đã xây dựng và thực hiện phương án sản xuất - kinh doanh có lãi, lãi bình quân đạt 99 triệu đồng/1HTX; vốn quỹ HTX được bảo toàn và tăng trưởng; tổng giá trị tài sản bình quân đạt 1,7 tỉ đồng/1HTX, trong đó giá trị tài sản cố định chiếm 56%.

Bên cạnh những mặt được, việc đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể trong nông nghiệp thời gian qua vẫn còn một số tồn tại. Đối với THT, việc phát triển còn mang tính tự phát, tổ chức thiếu chặt chẽ nên gặp nhiều khó khăn trong giao dịch kinh tế. Cơ cấu tổ chức, việc lập và thực hiện kế hoạch của THT còn nặng về vận động công tác xã hội nên hạn chế về khả năng và nguồn lực hỗ trợ hoạt động sản xuất - kinh doanh cho các thành viên. Cán bộ THT hầu hết chưa qua đào tạo, bồi dưỡng về sản xuất - kinh doanh, do đó việc chỉ đạo còn rất hạn chế. Đối với HTX nông nghiệp, tính hình thức khi chuyển đổi HTX theo *Luật Hợp tác xã* năm 1997 chậm được khắc phục, sửa đổi. Năng lực tổ chức, quản lý kinh tế của đội ngũ cán bộ quản lý HTX chưa đáp ứng yêu cầu đòi hỏi phát triển HTX trong nền kinh tế thị trường (hiện nay, đội ngũ chủ nhiệm HTX đã qua đào tạo đại học, trung

học mới chỉ chiếm tỉ lệ 20% trong tổng số chủ nhiệm HTX, trưởng ban kiểm soát: 7%, kế toán trưởng: 25%). Công nợ trong HTX, nhất là HTX chuyển đổi, chưa được xử lý đã làm cản trở sự phát triển HTX.

2. Giải pháp tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

Từ thực tế hoạt động của HTX, trong thời gian tới, việc đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt và đẩy mạnh công tác tuyên truyền NQ/TU 5 khoá IX về kinh tế tập thể, *Luật Hợp tác xã* năm 2003 và các nghị định của Chính phủ về thi hành *Luật* đến cán bộ, đảng viên, nông dân, xã viên và chủ trang trại. Công tác tuyên truyền cần gắn với những chính sách cụ thể của trung ương và địa phương. Mặt khác tiến hành tổng kết, phổ biến kinh nghiệm và mô hình HTX, THT điển hình, tiên tiến.

Thứ hai, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất; xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn; hình thành vùng sản xuất hàng hoá tập trung gắn với công nghệ chế biến theo yêu cầu của thị trường nhằm thúc đẩy kinh tế hộ sản xuất hàng hoá. Tùy theo điều kiện mỗi vùng, địa phương trên cơ sở quy hoạch, phân vùng sản xuất, hỗ trợ nông dân mở rộng quy mô sản xuất theo hướng nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích, phát triển chăn nuôi, ngành nghề, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, phát triển kinh tế trang trại, làm cơ sở cho việc hình thành THT và HTX.

Thứ ba, tăng cường công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX. Đây là biện pháp quan trọng đối với sự phát triển của THT, HTX. Ngoài công tác bồi

dưỡng, tập huấn hàng năm cho cán bộ quản lý HTX, cần tăng cường đào tạo cho cán bộ đương chức, trước hết đối với cán bộ giữ chức danh chủ chốt trong HTX, cán bộ nguồn. Mỗi HTX cần gắn quy hoạch cán bộ với cơ chế bầu cử, quy định tiêu chuẩn, trình độ, năng lực đối với mỗi chức danh cán bộ chủ chốt HTX.

Thứ tư, đẩy mạnh công tác liên doanh, liên kết giữa HTX và các doanh nghiệp; thực hiện lồng ghép các chương trình phát triển NN, NT với mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế tập thể. Trong điều kiện hiện nay, HTX cần đóng vai trò là cầu nối kinh tế hộ với doanh nghiệp và thị trường; tiếp nhận sự hỗ trợ của Nhà nước, đồng thời giúp các doanh nghiệp mở rộng phạm vi hoạt động phục vụ hộ nông dân trên cơ sở hai bên cùng có lợi. Mặt khác, với việc phát huy vai trò của HTX, Nhà nước chỉ đạo các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhà nước, trước hết là các doanh nghiệp thuộc ngành nông nghiệp, thực hiện liên kết, liên doanh với HTX, tạo điều kiện cho HTX làm đại lý, uỷ thác, kí hợp đồng cung ứng vật tư sản xuất, chuyển giao tiến bộ khoa học - kĩ thuật mới, cung cấp thông tin và bao tiêu sản phẩm,...; giúp HTX xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật, mở rộng hoạt động sản xuất- kinh doanh, dịch vụ, đáp ứng tốt nhu cầu phát triển kinh tế hộ và phát triển HTX.

Thứ năm, tập trung chỉ đạo và giải quyết những tồn tại của HTX sau chuyển đổi. Đây là biện pháp nhằm phát huy nội lực của HTX. Trên cơ sở đó, để xác định rõ tư cách xã viên theo quy định của *Luật Hợp tác xã*, làm lành mạnh tài chính và làm rõ quan hệ sở hữu tài sản trong HTX.

Thứ sáu, tăng cường vai trò QLNN đối với kinh tế tập thể. Thực hiện đồng bộ

các chính sách đã ban hành. Mặt khác, các bộ, ngành được Chính phủ giao nhiệm vụ cần sớm ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các nghị định của Chính phủ, nhất là chính sách hỗ trợ, khuyến khích kinh tế tập thể như chính sách đất đai, tín dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX, chính sách bảo hiểm trong HTX, chính sách khoa học - công nghệ...

Về tổ chức bộ máy QLNN, đối với các tỉnh, cần thành lập cơ quan chuyên trách QLNN đối với kinh tế tập thể trong lĩnh vực NN, NT từ tỉnh đến huyện. Cơ quan chuyên trách này, ở cấp tỉnh thuộc sở NN&PTNT, ở cấp huyện thuộc phòng NN&PTNT hoặc phòng kinh tế huyện. Tuỳ theo điều kiện, địa bàn của từng địa phương, cần bố trí cán bộ phù hợp và các điều kiện làm việc khác để bộ máy này thực sự là cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh, huyện thực hiện đồng bộ chức năng QLNN đối với kinh tế tập thể.

Thứ bảy, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đối với kinh tế tập thể. Các cấp uỷ đảng cần có chương trình hành động tiếp tục đưa NQTU5 của Đảng vào cuộc sống. Đối với cấp uỷ đảng cơ sở cần tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, quán triệt NQTU5 tới tất cả cán bộ, đảng viên; đồng thời có kế hoạch đào tạo đảng viên trẻ thông qua việc cử đi học các khoá tập trung về quản lý HTX.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cần làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tập thể, vận động quần chúng tự nguyện tham gia THT và HTX, thúc đẩy sự phát triển của HTX□